

UBND TỈNH BẮC NINH
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SXD-VP

Bắc Ninh, ngày 21 tháng 5 năm 2025

V/v đề nghị Bộ Xây dựng tích hợp,
đăng tải thông tin về chứng chỉ hành
nghề kiến trúc

Kính gửi: Bộ Xây dựng

Thực hiện quy định tại Điều 24, Luật Kiến trúc năm 2019 về quản lý thông tin hành nghề kiến trúc.

Sở Xây dựng đề nghị Bộ Xây dựng đăng tải thông tin về các cá nhân đã được Sở Xây dựng Bắc Ninh cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc theo phụ lục kèm theo văn bản này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Quy hoạch Kiến trúc, Bộ XD;
- Trung tâm thông tin Bộ Xây dựng;
- Giám đốc, các PGĐ Sở XD;
- Lưu: VT, VP, Hnd.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Xuân Đoàn

Khi cần liên hệ: Ông Nguyễn Duy Hùng - ĐT: 0982.837.138

Phụ lục: DANH SÁCH CÁC CÁ NHÂN ĐÃ ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KIẾN TRÚC

(Ban hành kèm theo văn bản số /SXD-VP ngày 21/5/2025 của Giám đốc Sở Xây dựng Bắc Ninh)

TT	Mã số chứng chỉ	Họ và tên	Ngày sinh	Số CCCD/CMND	Lĩnh vực hoạt động	Quyết định cấp	Thời hạn
1	BAN-00000001	Nguyễn Khắc Dương	25/8/1987	027087003732	Thiết kế kiến trúc công trình	01/QĐ-SXD ngày 06/01/2022	Từ 06/01/2022 đến 06/01/2032
2	BAN-00000002	Phạm Phương Thảo	12/11/1994	125640070	Thiết kế kiến trúc công trình	01/QĐ-SXD ngày 06/01/2022	Từ 06/01/2022 đến 06/01/2032
3	BAN-00000003	Đỗ Ngọc Hà	04/7/1988	125341843	Thiết kế kiến trúc công trình	12/QĐ-SXD ngày 24/01/2022	Từ 24/01/2022 đến 24/01/2032
4	BAN-00000004	Nguyễn Văn Khuyến	12/9/1986	027086004170	Thiết kế kiến trúc công trình	12/QĐ-SXD ngày 24/5/2022	Từ 24/5/2022 đến 24/5/2032
5	BAN-00000005	Đỗ Hữu Tâm	13/5/1990	001090010451	Thiết kế kiến trúc công trình	76/QĐ-SXD ngày 20/7/2022	Từ 20/7/2022 đến 20/7/2032
6	BAN-00000006	Trần Quang Dũng	05/9/1989	066089019095	Thiết kế kiến trúc công trình	92/QĐ-SXD ngày 10/8/2022	Từ 10/8/2022 đến 10/8/2032
7	BAN-00000007	Nguyễn Hữu Đăng	23/12/1991	027091002304	Thiết kế kiến trúc công trình	99/QĐ-SXD ngày 05/9/2022	Từ 05/9/2022 đến 05/9/2032
8	BAN-00000008	Lê Thị Thúy Hồng	01/11/1993	027193003619	Thiết kế kiến trúc công trình	99/QĐ-SXD ngày 05/9/2022	Từ 05/9/2022 đến 05/9/2032
9	BAN-00000009	Tạ Thị Linh	20/12/1988	027188004114	Thiết kế kiến trúc công trình	99/QĐ-SXD ngày 05/9/2022	Từ 05/9/2022 đến 05/9/2032
10	BAN-00000010	Nguyễn Đình Hải	20/6/1977	024077000393	Thiết kế kiến trúc công trình	99/QĐ-SXD ngày 05/9/2022	Từ 05/9/2022 đến 05/9/2032
11	BAN-	Hoàng Văn Ký	22/6/1986	036086002991	Thiết kế kiến trúc công trình	99/QĐ-SXD	Từ 05/9/2022

	00000011					ngày 05/9/2022	đến 05/9/2032
12	BAN-00000012	Đoàn Thu Huyền	24/7/1995	035195000223	Thiết kế kiến trúc công trình	99/QĐ-SXD ngày 05/9/2022	Từ 05/9/2022 đến 05/9/2032
13	BAN-00000013	Nguyễn Quang Hòa	11/4/1981	012121996	Thiết kế kiến trúc công trình	112/QĐ-SXD ngày 23/9/2022	Từ 23/9/2022 đến 23/9/2032
14	BAN-00000014	Trần Tùng Lâm	02/01/1992	040092000340	Thiết kế kiến trúc công trình	112/QĐ-SXD ngày 23/9/2022	Từ 23/9/2022 đến 23/9/2032
15	BAN-00000015	Nguyễn Thị Thúy	14/10/1986	008186010295	Thiết kế kiến trúc công trình	112/QĐ-SXD ngày 23/9/2022	Từ 23/9/2022 đến 23/9/2032
16	BAN-00000016	Dương Văn Sơn	20/01/1991	001091011576	Thiết kế kiến trúc công trình	124/QĐ-SXD ngày 18/10/2022	Từ 18/10/2022 đến 18/10/2032
17	BAN-00000017	Phạm Ngọc Sơn	06/10/1984	012499001	Thiết kế kiến trúc công trình	148/QĐ-SXD ngày 29/11/2022	Từ 29/11/2022 đến 29/11/2032
18	BAN-00000018	Nguyễn Tiến Quý	28/01/1979	001079013298	Thiết kế kiến trúc công trình	148/QĐ-SXD ngày 29/11/2022	Từ 29/11/2022 đến 29/11/2032
19	BAN-00000019	Nguyễn Đức Pháp	21/6/1985	027085007528	Thiết kế kiến trúc công trình	148/QĐ-SXD ngày 29/11/2022	Từ 29/11/2022 đến 29/11/2032
20	BAN-00000020	Nguyễn Mạnh Cường	08/8/1979	027079001225	Thiết kế kiến trúc công trình	148/QĐ-SXD ngày 29/11/2022	Từ 29/11/2022 đến 29/11/2032
21	BAN-00000021	Nguyễn Lưu Sơn	28/02/1986	027086009536	Thiết kế kiến trúc công trình	148/QĐ-SXD ngày 29/11/2022	Từ 29/11/2022 đến 29/11/2032
22	BAN-00000022	Trần Thị Thu Trang	28/6/1994	027194006008	Thiết kế kiến trúc công trình	158/QĐ-SXD ngày 14/12/2022	Từ 14/12/2022 đến 14/12/2032
23	BAN-00000023	Nguyễn Lê Khánh Duy	21/10/1990	001090055351	Thiết kế kiến trúc công trình	158/QĐ-SXD ngày 14/12/2022	Từ 14/12/2022 đến 14/12/2032

24	BAN-00000024	Nguyễn Đình Côi	17/01/1992	122075762	Thiết kế kiến trúc công trình	167/QĐ-SXD ngày 30/12/2022	Từ 30/12/2022 đến 30/12/2032
25	BAN-00000025	Nguyễn Doãn Kiên	24/7/1988	027088011362	Thiết kế kiến trúc công trình	167/QĐ-SXD ngày 30/12/2022	Từ 30/12/2022 đến 30/12/2032
26	BAN-00000026	Nguyễn Tiến Dũng	20/4/1989	027089003050	Thiết kế kiến trúc công trình	03/QĐ-SXD ngày 11/01/2023	Từ 11/01/2023 đến 11/01/2033
27	BAN-00000027	Hoàng Duy Cảnh	07/11/1992	037092000122	Thiết kế kiến trúc công trình	11/QĐ-SXD ngày 23/02/2023	Từ 24/02/2023 đến 24/02/2033
28	BAN-00000028	Nguyễn Thị Thu Hằng	22/5/1982	027182001121	Thiết kế kiến trúc công trình	11/QĐ-SXD ngày 23/02/2023	Từ 24/02/2023 đến 24/02/2033
29	BAN-00000029	Nguyễn Trần Sơn	29/10/1982	024082003332	Thiết kế kiến trúc công trình	11/QĐ-SXD ngày 23/02/2023	Từ 24/02/2023 đến 24/02/2033
30	BAN-00000030	Hoàng Đình Việt	03/02/1994	027094009131	Thiết kế kiến trúc công trình	11/QĐ-SXD ngày 23/02/2023	Từ 24/02/2023 đến 24/02/2033
31	BAN-00000031	Nguyễn Bá Trọng	02/3/1987	024087000690	Thiết kế kiến trúc công trình	11/QĐ-SXD ngày 23/02/2023	Từ 24/02/2023 đến 24/02/2033
32	BAN-00000032	Phan Thế Giang	29/5/1976	024076002952	Thiết kế kiến trúc công trình	11/QĐ-SXD ngày 23/02/2023	Từ 24/02/2023 đến 24/02/2033
33	BAN-00000033	Đinh Văn Phương	14/8/1991	125478463	Thiết kế kiến trúc công trình	16/QĐ-SXD ngày 20/3/2023	Từ 20/3/2023 đến 20/3/2033
34	BAN-00000034	Trương Văn Giang	02/8/1995	027095002974	Thiết kế kiến trúc công trình	25/QĐ-SXD ngày 06/4/2023	Từ 06/4/2023 đến 06/4/2033
35	BAN-00000035	Trần Thị Tâm	07/4/1987	027187002722	Thiết kế kiến trúc công trình	25/QĐ-SXD ngày 06/4/2023	Từ 06/4/2023 đến 06/4/2033
36	BAN-00000036	Lê Thị Kim Chi	02/02/1974	011174025179	Thiết kế kiến trúc công trình	25/QĐ-SXD	Từ 06/4/2023

						ngày 06/4/2023	đến 06/4/2033
37	BAN-00000037	Nguyễn Đăng Tường	04/7/1991	027091001842	Thiết kế kiến trúc công trình	59/QĐ-SXD ngày 16/6/2023	Từ 16/6/2023 đến 16/6/2033
38	BAN-00000038	Nguyễn Đình Tuyên	17/6/1987	001087022553	Thiết kế kiến trúc công trình	87/QĐ-SXD ngày 17/8/2023	Từ 17/8/2023 Đến 17/8/2033
39	BAN-00000039	Nguyễn Hồng Hà	09/11/1979	030079002679	Thiết kế kiến trúc công trình	87/QĐ-SXD ngày 17/8/2023	Từ 17/8/2023 Đến 17/8/2033
40	BAN-00000040	Đỗ Việt Khởi	04/8/1985	024085015363	Thiết kế kiến trúc công trình	200/QĐ-SXD ngày 27/10/2023	Từ 27/10/2023 Đến 27/10/2033
41	BAN-00000041	Khúc Thanh Tân	17/11/1980	027080011564	Thiết kế kiến trúc công trình	200/QĐ-SXD ngày 27/10/2023	Từ 27/10/2023 Đến 27/10/2033
42	BAN-00000042	Nguyễn Lê Anh Trung	08/11/1991	027091004876	Thiết kế kiến trúc công trình	242/QĐ-SXD ngày 08/12/2023	Từ 08/12/2023 Đến 08/12/2033
43	BAN-00000043	Nguyễn Thị Trang Nhung	28/11/1992	027192010486	Thiết kế kiến trúc công trình	242/QĐ-SXD ngày 08/12/2023	Từ 08/12/2023 Đến 08/12/2033
44	BAN-00000044	Nguyễn Duy Đoàn	08/10/1987	027087002006	Thiết kế kiến trúc công trình	261/QĐ-SXD ngày 29/12/2023	Từ 29/12/2023 Đến 29/12/2033
45	BAN-00000045	Nguyễn Trọng Tuấn	29/12/1984	027084000857	1. Thiết kế kiến trúc công trình 2. Thiết kế kiến trúc trong đồ án quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, thiết kế đô thị 3. Thiết kế kiến trúc cảnh quan 4. Thiết kế nội thất 5. Chỉ dẫn đặc điểm kỹ thuật kiến trúc công trình 6. Thẩm tra thiết kế kiến trúc	64/QĐ-SXD ngày 10/5/2024	Từ 10/5/2024 Đến 10/5/2034

46	BAN-00000046	Nguyễn Việt Long	15/6/1991	034091007089	Thiết kế kiến trúc công trình	79/QĐ-SXD ngày 03/6/2024	Từ 03/6/2024 Đến 03/6/2034
47	BAN-00000047	Nguyễn Văn Lục	15/11/1991	027091007283	Thiết kế kiến trúc công trình	79/QĐ-SXD ngày 03/6/2024	Từ 03/6/2024 Đến 03/6/2034
48	BAN-00000048	Nguyễn Tiến Tùng	22/12/1991	027091003085	Thiết kế kiến trúc công trình	79/QĐ-SXD ngày 03/6/2024	Từ 03/6/2024 Đến 03/6/2034
49	BAN-00000049	Nguyễn Huy Đức	17/01/1983	027083000037	Thiết kế kiến trúc công trình	129/QĐ-SXD ngày 25/7/2024	Từ 25/7/2024 Đến 25/7/2034
50	BAN-00000050	Nguyễn Mạnh Nhuận	04/6/1985	027085003410	Thiết kế kiến trúc công trình	168/QĐ-SXD ngày 25/9/2024	Từ 25/9/2024 Đến 25/9/2034
51	BAN-00000051	Nguyễn Đình Việt	20/11/1995	027095011260	Thiết kế kiến trúc công trình	182/QĐ-SXD ngày 16/10/2024	Từ 16/10/2024 Đến 16/10/2034
52	BAN-00000052	Nguyễn Ngọc Báu	12/02/1978	027078010226	1. Thiết kế kiến trúc công trình 2. Thiết kế kiến trúc trong đồ án quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, thiết kế đô thị 3. Thẩm tra thiết kế kiến trúc	182/QĐ-SXD ngày 16/10/2024	Từ 16/10/2024 Đến 16/10/2034
53	BAN-00000053	Nguyễn Thị Hồng Thắm	23/3/1984	027184013665	Thiết kế kiến trúc công trình	182/QĐ-SXD ngày 16/10/2024	Từ 16/10/2024 Đến 16/10/2034
54	BAN-00000054	Nguyễn Lâm Hoàng	21/02/1985	027085005444	Thiết kế kiến trúc công trình	210/QĐ-SXD ngày 27/11/2024	Từ 27/11/2024 Đến 27/11/2034
55	BAN-00000055	Nguyễn Mạnh Quân	23/10/1989	024089012355	1. Thiết kế kiến trúc công trình 2. Thiết kế kiến trúc trong đồ án quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, thiết kế đô thị	224/QĐ-SXD ngày 19/12/2024	Từ 19/12/2024 Đến 19/12/2034

					3. Thiết kế kiến trúc cảnh quan 4. Thiết kế nội thất 5. Chỉ dẫn đặc điểm kỹ thuật kiến trúc công trình 6. Thẩm tra thiết kế kiến trúc		
56	BAN-00000056	Nguyễn Văn Tú	30/11/1984	027084007701	Thiết kế kiến trúc công trình	26/QĐ-SXD ngày 26/02/2025	Từ 26/02/2025 Đến 26/02/2035
57	BAN-00000057	Hoàng Văn Sinh	14/3/1995	027095002148	Thiết kế kiến trúc công trình	26/QĐ-SXD ngày 26/02/2025	Từ 26/02/2025 Đến 26/02/2035
58	BAN-00000058	Cần Phú Minh	08/12/1980	001080035602	Thiết kế kiến trúc công trình	48/QĐ-SXD ngày 20/3/2025	Từ 20/3/2025 đến 20/3/2035
59	BAN-00000059	Đình Quang Hưng	14/5/1986	027086001215	1 Thiết kế kiến trúc công trình. 2. Thiết kế kiến trúc trong đồ án quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, thiết kế đô thị.	100/QĐ-SXD ngày 08/4/2025	Từ 08/4/2025 đến 08/4/2035
60	BAN-00000060	Trần Văn Ba	16/02/1986	027086011465	Thiết kế kiến trúc công trình.	Số 167/QĐ-SXD ngày 16/5/2025	Từ 16/5/2025 đến 16/5/2035
61	BAN-00000061	Phạm Văn Dương	19/7/1993	027093011242	Thiết kế kiến trúc công trình.	Số 167/QĐ-SXD ngày 16/5/2025	Từ 16/5/2025 đến 16/5/2035